

Chu Lai kinh tế mở

Tạm hiểu nôm na “kinh tế mở” là kinh tế tổng hợp được thực hiện bằng cơ chế mở.

Khi vùng đất Chu Lai được Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định 108/QĐ-TTG thành lập “khu Kinh tế mở Chu Lai”, có nghĩa là vùng đất này được đánh thức để khơi dậy một tiềm năng dồi dào mà gần 30 năm sau ngày giải phóng miền Nam Việt Nam, biết đó, thấy đó mà chịu sâu, chịu nghèo nhiều người phải bỏ làng tha phương cầu thực.

Khi được đánh thức, người ta lại hỏi tên thật của nó là gì? Châu Lai, Chu Lai, July... hay gì gì đó, lai Tàu, lai Tây, lai Mỹ.

Không tốn sức bàn cãi, về đây nghe dân gian truyền khẩu nhắc đến tên đất, tên làng thì rõ:

Châu Lai, Châu ỏ bao xa

Trước mũi Vũng Quít thiệt là

Thống Binh...

(Thống Binh bên cạnh Vũng Quít)

Người Quảng Nam gọi Châu hay Chu là một, như gọi Phan Chu Trinh - Phan Châu Trinh đều biết đó là nhà cách mạng lừng lẫy một thời.

Theo các nhà sử học người Quảng Nam thì “Châu” là thuyền lớn, “Lai” là đến, tức là bến tàu thuyền đến đậu. Từ thế kỷ XV trên đường Nam tiến, các chiến thuyền của hải quân Đại Việt đều ghé lại bến này, từ đó có tên đất: Châu Lai (thuộc xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam).

Cạnh bến Châu Lai là bến Châu ỏ - nơi thuyền lớn vào ỏ núp (ỏ) và trở thành địa danh (thuộc thị trấn Châu ỏ, huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi).

Vịnh Vũng Quít ở giữa Châu Lai và Châu ỏ. Đồng bào miền Trung nói Vũng Quít thành Dũng Quít. Các bản đồ người Pháp vẽ phiên âm tiếng địa phương là Dung Quít. Chữ Quít viết bằng tiếng Hán là Quất, rồi các bản đồ sau ghi là Dung Quất (theo TS Nguyễn Q. Thắng).

Thời chiến tranh chống xâm lược Mỹ, vùng đất này trở nên nóng bỏng, rực lửa thù gấn với những cái tên mãi còn in sâu trong ký ức của người dân: căn cứ Chu Lai, Kỳ Hà - Chu Lai, Núi Thành - Chu Lai, vành đai diệt Mỹ Chu Lai...

Bản tin lúc 6h15' sáng ngày 8-5-1965, đài BBC đưa tin: “Thủy quân lục chiến Mỹ vào vịnh Dung Quất. Lập tức, Tư lệnh Quân khu V Chu Huy Mân hỏi: Dung Quất ở đâu?” Sau đó Bộ Chỉ huy Quân sự Quảng Nam báo cáo: Ngày 7-5-1965 Mỹ đổ quân vào Vũng Quít, vào Chu Lai. Vùng biển Chu Lai và cửa Cần Sa là vịnh Dung Quất.

Vũng Quít ghé dựa vào chơi

Hiu hiu gió thổi lòng khơi thế nào

Bấy giờ, khi tàu chiến Mỹ vào vịnh sâu Vũng Quít, vào biển Kỳ Hà, xe lội nước chở bọn lính cổ da, bận đồ rằn ri, trang bị súng ống tận răng, lù lù, lầm lầm như những con cạp bò lên bờ vào đất Chu Lai... thì ở đây không còn “gió hiu hiu thổi” nữa mà người Quảng Nam xốc lại đội hình quyết tâm đánh Mỹ, với chiến thắng Núi Thành vang dội, có được bài học “Trận đầu đánh Mỹ”, nói với cả miền Nam, với cả nước rằng, Mỹ rất mạnh, nhưng “không sợ Mỹ”, biết đánh thì sẽ thắng Mỹ.

Khi Chính phủ quy hoạch đưa miền Trung gian khổ, nghèo khó vào vùng “Trọng điểm kinh tế” thì tên gọi Chu Lai gắn với “kinh tế mở Chu Lai”, các khu công nghiệp Chu Lai - Trường Hải, sân bay Chu Lai, khu cảng biển Kỳ Hà - Chu Lai, khu công nghiệp Bắc Chu Lai, khu phi thuế quan Chu Lai, khu kinh tế Dung Quất - Chu Lai...

Chu Lai, kinh tế mở là một nỗ lực sáng tạo để tìm câu trả lời cho thách thức lịch sử đang đặt ra: Tại sao mãi nghèo? Làm thế nào để thoát nhanh ra khỏi lạc hậu và nghèo cứ bám dai dẳng, rút ngắn khoảng cách tụt hậu và đuổi kịp người ta.

Ngày được tin thị xã Hội An được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới, người Quảng Nam bỗng giật mình, thì ra, đang có một tài sản vô giá mà chưa thật hiểu về nó, chưa biết giữ gìn và khai thác từ nó cho cuộc sống hôm nay, và người Quảng Nam đã tổ chức nhiều cuộc hội thảo khoa học tầm cỡ quốc gia để có cái nhìn toàn diện về Hội An cả hai lĩnh vực kinh tế và văn hóa. Cả hai đều có xu hướng mở.

Quảng Nam là đất rộng mở về phía Nam. Nhờ có tư tưởng mở mà các Chúa Nguyễn - Đàng Trong đã làm cho Hội An trở thành phố thị, nơi giao lưu buôn bán sầm uất, giàu lên, là nơi tiếp thu các màu sắc văn hóa của phương Tây, của Trung Hoa, Nhật Bản rồi Việt hóa thành văn hóa Hội An - Việt Nam.

Bài học Hội An mở hơn 400 năm trước giúp gì cho “kinh tế mở Chu Lai” ngày nay?

Bắt tay thực thi Quyết định 108 của Thủ tướng Chính phủ, người Quảng Nam được quán triệt đây là nhiệm vụ nặng nề, đầy hấp dẫn, không dễ dàng, cùng với Đà Nẵng thành phố trọng điểm, Dung Quất, khu lọc hóa dầu làm “đột phá” cho vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, vì vậy chỉ có quyền làm được, làm tốt chứ không được giao động, xem đây là vườn ươm sự sáng tạo thể chế kinh tế mở trong nền kinh tế thị trường hiện đại, đồng thời cũng là vườn ươm một cơ chế văn hóa Việt Nam trong thời “hội nhập quốc tế” trên phạm vi toàn cầu.

Khi tập trung xây dựng thị xã Hội An di sản văn hóa thành một trong những thị xã văn hóa trong cả nước thì một câu hỏi đặt ra tưởng như lạc đề: Cái “vành đai diệt Mỹ Chu Lai” nó ra làm sao?

Giặc Mỹ đổ bộ lên đất Chu Lai, chúng nã pháo, ném bom, rồi cho xe cày ủi đẩy dân làng ra xa hàng năm - bảy cây số để có một mặt bằng rộng trên 3000ha xây dựng sân bay, bến cảng, lập “căn cứ Chu Lai” nhằm khống chế cả cái eo miền Trung Việt Nam - Một căn cứ quân sự hùng hậu tưởng bất khả xâm phạm.

Người dân các xã của vùng Chu Lai bị đẩy ra xa quanh Chu Lai, mất đất canh tác, không nghề nghiệp, luôn phải đội pháo đội bom, luôn nơm nớp không yên vì những cuộc càn quét, nổng ra, người đầy thương sẹo, nhà tranh xơ xác, trở thành kẻ thù của giặc Mỹ ở Chu Lai, họ sát cánh cùng du kích lấy súng Mỹ, lượm đồ hộp vứt đi của lính Mỹ... tạo thành vành đai vô hình vây quanh căn cứ Chu Lai, diệt từng tên Mỹ, từng tên Mỹ, không ngày nào, không đêm nào để giặc Mỹ ở

Chu Lai được yên, buộc chúng nó luôn sống trong nơm nớp, lo sợ, chán chường...

Không phải bỗng dưng mà lính Mỹ, hầu hết còn rất trẻ, thấy người Việt Nam nào áo vải, đi chân đất quanh căn cứ Chu Lai đều cho là Việt cộng và nổ súng... Bao nhiêu vụ lính Mỹ giết hại dân lành ở Quảng Nam, ở Quảng Ngãi nói lên điều không thể chối cãi, không thể biện minh cho một tội ác tày trời.

Không chỉ súng đạn, sắt thép không tương xứng để đối đầu với giặc Mỹ ở Chu Lai, họ thắng Mỹ còn bởi sức mạnh của truyền thống văn hóa và cách mạng, là sức mạnh của lòng dân, toàn dân đánh giặc, “giặc đến nhà đàn bà cũng đánh”, là những bà mẹ, bà chị tay không chạy ra chặn đầu xe tăng giặc, không cho cày ủi vườn tược, xóm làng, với vốn tiếng Anh cực ít, đại bồi đối thoại với giặc: “No vici? Ô kê, má mi, bé bi, number one, American number ten...”

Thời đánh giặc, tình yêu quê hương thể hiện ở tinh thần “bám đất”, “bám trụ giữ làng”, “một tác không đi, một ly không rời”.... Bây giờ, yêu quê hương không phải là ôm níu mảnh đất đã được phân cho giữ gìn chịu nghèo nàn mà làm cho đất kia sinh lợi nhanh nhất nhiều nhất. Đất đổi đời thì người mới đổi đời. Phải tạo sẵn những mặt bằng rộng mời các nhà đầu tư có vốn lớn trong và ngoài nước vào Chu Lai, với một tinh thần được thông suốt là: “Giải phóng mặt bằng, làm thông thoáng môi trường đầu tư”. Nhưng, không đẩy dân đi một cách dửng dưng, lạnh lùng, mà cũng “thoáng mở” trong đền bù giải tỏa với một tinh thần nhân văn một tình sâu, nghĩa nặng, làm sao cho người dân thông suốt, yên lòng, thấy mình được hưởng lợi. Xây dựng những khu dân cư mới, có thể đó là thị tứ, thị trấn trong quy hoạch tương lai sẽ là thị xã, thành phố, tạo mọi điều kiện để bà con ổn định chỗ ăn, chỗ ở, có việc làm mới. Cũng bài học từ Hội An: Người dân thấy trách nhiệm và có lợi khi tham gia gìn giữ, bảo tồn và xây dựng thị xã Hội An văn hóa, phát triển du lịch, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần...

- Có rào cản nào trong nhiệm vụ hàng đầu này không?

Nội bộ các công chức Nhà nước tự đặt ra câu hỏi này và mạnh dạn trả lời: Có.

Thêm một chữ “mở” vào cụm từ “khu kinh tế” phải mất gần năm năm, không ít lời bàn ra, tán vào, có lúc tưởng như không vượt qua được các lực cản.

Chẳng hạn như: Thời kỳ giao lưu, hội nhập, đã tham gia AFTA, sẽ gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới WTO... thì không mở cũng phải mở thôi...

Có rào cản trong nội bộ, trong quá trình triển khai công việc mới mẽ: Chây ỳ, gây khó dễ, chậm như rùa, nói không đi đôi với làm, thiếu năng lực thích ứng, thiếu nhiệt tình trong công tác được giao...

Trị nó bằng cách phải thấy nó, loại dần ra.

Công việc nhiều vô kể, dồn dập. Ngay sau ngày công bố quyết định khởi công đã có nhiều nhà đầu tư đến, xem hỏi, đăng ký chọn địa điểm, ghi nhớ, ký kết... tiếp khách, hội họp liên miên, việc thúc bên lưng cũng là áp lực thường xuyên đẩy dần những lực cản ra xa.

Dân chuyển đi, nhượng đất, những khu dân cư mới đang hình thành. Những con đường trải nhựa chạy ngang, chạy dọc trên cát, nhà máy,

công ty, xí nghiệp mỗi ngày mọc lên lấp dần những khoảng đất trống. Dọc quốc lộ 1A tiếp nối với hai đầu của thị trấn Núi Thành, nhiều công trình xây dựng mọc lên, không khí lao động nhộn nhịp, hối hả. Khu vực cảng Kỳ Hà như là một đại công trường xây dựng. Đường ngang, đường dọc, khu kho, bến cảng mở rộng hơn, nạo vét thông luồng sâu hơn theo quy hoạch tổng thể của Khu Kinh tế mở. Các cầu cảng số 1, số 2 tấp nập tàu thuyền đang quá tải, vì vậy đang đẩy nhanh tiến độ của cầu cảng số 3 để đón tàu có trọng tải lớn hơn...

Tinh thần “thoáng mở” cũng là yếu tố góp phần không dung dưỡng, bảo thủ trì trệ và sức ì.

- Vốn đâu? - Câu hỏi luôn đặt ra làm áp lực cho người trả lời rơi vào thế bí.

- Mở để có vốn.

- Kỹ thuật đâu?

- Mở để có kỹ thuật. Mở để thay đổi tư duy, thay đổi tác phong công tác...

Thời chúa Nguyễn - Đàng Trong làm gì có vốn, chỉ khác vua chúa trước và sau họ là không “Bể quan tỏa cảng” mà mở cửa. Đến nỗi các chúa Nguyễn ở dinh trấn Quảng Nam và cảng thị Hội An không có thư ký và kế toán có khả năng tiếp xúc với nhà buôn nước ngoài để trao đổi, ghi chép sổ sách, phải thuê người Hoa làm việc này.

Nay, để làm Kinh tế mở Chu Lai thành công, Quảng Nam ngoài việc ban hành những cơ chế, chính sách “thoáng mở” vượt trội còn ưu tiên cho nguồn năng lực đầu tư lớn cho đào tạo nghề, chính phủ cũng giúp Quảng Nam mở trường đào tạo tay nghề, mời chuyên gia về giúp sức...

Mở là truyền thống cần được học tập và phát huy, phải có ý thức mở, không đóng, không ràng buộc.

Học bài học mở của quá khứ, của người ta mà mở hơn nữa với Đà Nẵng - thành phố lớn đang vươn lên nhanh, mở với Khu kinh tế lọc hóa dầu Dung Quất, với Tây Nguyên đầy tiềm năng, với các nước láng giềng Lào, Thái Lan, Cầm Pu Chia...

(Văn nghệ số 3+4+5/2004)